

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 455/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: **ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.**

Người đại diện theo uỷ quyền của Nguyên đơn: Anh **Lê Văn T1**, sinh năm: 1990. Địa chỉ: **ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre**

- Bị đơn: Ông **Trương Thanh Đ**, sinh năm: 1979.

Bà **Nguyễn Thị Phương M**, sinh năm: 1977.

Cùng địa chỉ: **ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông **Trương Thanh Đ**, bà **Nguyễn Thị Phương M** có nghĩa vụ liên đới trả cho bà **Nguyễn Thị T** số tiền mua bán thức ăn chăn nuôi là 447.000.000 (Bốn trăm bốn mươi bảy triệu) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

## 2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông **Trương Thanh Đ**, bà **Nguyễn Thị Phương M** phải chịu án phí là 10.940.000 (Mười triệu chín trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Trả lại cho bà **Nguyễn Thị T** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.940.000 (Mười triệu chín trăm bốn mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002566 ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:** **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phạm Ngọc Ánh**